

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 154 /2019/HSST
Ngày 17/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Hịa
2. Ông Lò Văn Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 170/2019/HSST ngày 22/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2019/QĐXX-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn C. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1975. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản N2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Lào; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 4/12

Con ông: Lò Văn C (đã chết), con bà: Lò Thị V, sinh năm 1954. Bố dượng: Lò Văn P (đã chết). Bị cáo có vợ là Lò Thị C, sinh năm 1978 và có 2 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang K - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lò Thị C, sinh năm 1978. Trú tại: Bản N 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2019, Lò Văn C đi xe mô tô biển kiểm soát 27B1-177.80 từ nhà tại bản N 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến bản N, xã H, huyện Đ mua được 01 gói Heronie được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu vàng và màu

hồng, miệng gói được hơ lửa hàn kín, với giá 200.000đ của một người phụ nữ dân tộc M khoảng 45 tuổi không biết tên địa chỉ, mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Heronie, C cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Hồi 20 giờ cùng ngày, khi C đi về đến khu vực bản N 1, xã H, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã H tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái C đang cầm 01 gói Heronie và 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1-177.80

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 27/6/2019 đã xác định: Số cục bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lò Văn C có khối lượng là 2,5 gam, trích 0,17 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 733/GĐ-PC09 ngày 06/7/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKSDB ngày 22/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng Điều 36/ BLTTHS; Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai. Bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/ BLHS cho bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù là phù hợp. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo;

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Lò Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2019, Lò Văn C đi xe mô tô biển kiểm soát 27B1-177.80 từ nhà tại bản N2, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến bản N, xã H, huyện ĐB mua được 01 gói Heronie được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu vàng và màu hồng, miệng gói được hơ lửa hàn kín, với giá 200.000đ của một người phụ nữ dân tộc M khoảng 45 tuổi không biết tên địa chỉ, mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Heronie C cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi C đi về đến khu vực bản N 1, xã H, huyện ĐB thì bị tổ công tác Công an huyện ĐB phối hợp với công an xã H tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu 01 gói Heronie cùng 01 chiếc xe máy.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 2,5 gam kết luận giám định là Heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Hành vi tàng trữ 2,5 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, bản thân học đến lớp 4/12 nghỉ học, năm 2000 dựng gia đình với Lò Thị C bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017. Bản thân chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tiếp tục cai nghiện cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ dân tộc M khoảng 45 tuổi bị cáo đã gặp tại bản N theo bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 2,5 gam Heroine đã trích 0,17 gam gửi giám định không hoàn lại.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 177.80 đăng ký mang tên Lò Thị C, là tài sản riêng của Lò Thị C, chị C không biết việc C đem đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là Lò Thị C theo quyết định xử lý vật chứng ngày 29/7/2019, hiện chị C đã nhận lại xe và không có ý kiến gì thêm. HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn. Gia đình thuộc hộ nghèo thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Xử phạt bị cáo 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (27/6/2019).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c Khoản 1, Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 2,5 gam heroine đã trích 0,17 gam gửi giám định không hoàn lại. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 23 /8/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo Lò Văn C được miễn toàn bộ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/9/2019)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị C có mặt tại tòa có quyền kháng phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNV CAH Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **HỘI THẨM NHÂN DÂN**
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Văn Hịa

Bạc Thị Liên

Lò Văn Thương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Bộ phận HNVCA huyện Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lường Văn Hịa

Bạc Thị Liên

Nguyễn Quang Khải

